

Bản án số:19/2025/HS-ST
Ngày 29 tháng 4 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CH THÀNH, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thùy Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thành Hiệp và bà Trần Việt Hồng Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hồng Cẩm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ch Thành, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch Thành tham gia phiên tòa: Ông Cù Minh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ch Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2025/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2025, đối với bị cáo:

Đặng Đức Th, sinh ngày 01/01/1986 tại tỉnh An Giang; nơi thường trú: ấp Hòa Thịnh, xã Hòa Bình Thạnh, huyện Ch Thành, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; Cha: Đặng Đức Tr (đã chết); Mẹ: Ngô Thị H; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/9/2024 tại phân trại Tạm giam khu vực Ch Thành cho đến nay (có mặt).

Bị hại: Anh Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1982; trú tại: ấp Hòa Thịnh, xã Hòa Bình Thạnh, huyện Ch Thành, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thị Cẩm L, sinh năm 2000 (vắng mặt). Nơi cư trú: ấp Hòa Thịnh, xã Hòa Bình Thạnh, huyện Ch Thành, tỉnh An Giang. Ông Phan Văn Nhứt, sinh năm 1988 (vắng mặt). Nơi cư trú: khóm Vĩnh Quới, thị trấn Vĩnh Thạnh Tr, huyện Ch Phú, tỉnh An Giang. Ông Ngô Văn Tr, sinh năm 1994 (có mặt) ; Ông Ngô Văn Ng, sinh năm 1996(vắng mặt) ; Ông Nguyễn Văn Ch (Dành) sinh năm 1972 (có mặt),. Cùng cư trú: ấp Hòa Tân, xã Hòa Bình Thạnh, huyện Ch Thành, tỉnh An Giang. Ông Đặng Đức Tr, sinh năm 1980(có mặt),; Ông Đặng Đức Tín, sinh năm 1988(có mặt),; Ông Nguyễn Văn Hiền, sinh năm 1994 (vắng mặt) ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1986(vắng mặt). Cùng cư trú: ấp Hòa Thịnh, xã Hòa Bình Thạnh, huyện Ch Thành, tỉnh An Giang

Những người làm chứng: Bà Nguyễn Thị Kim Trang, sinh năm 2004; Bà Phạm Thị Ánh T, sinh năm 1983; Nguyễn Hoàng Thanh H, sinh ngày 14/02/2010. Đại diện theo pháp luật: Bà Phạm Thị Nguyệt C, sinh năm 1988;

Ông Phạm Thành L, sinh năm 1961; Bà Ngô Thị H, sinh năm 1952. Cùng địa chỉ: ấp Hòa Thịnh, xã Hòa Bình Thạnh, huyện Ch Thành, tỉnh An Giang. Ông Phan Ngọc S, sinh năm 1968 Địa chỉ: khóm Vĩnh Quới, thị trấn Vĩnh Thạnh Tr, huyện Ch Phú, tỉnh An Giang (tất cả những người làm chủ 17gn vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 06/02/2024, Nguyễn Văn H cùng với Nguyễn Hữu Được, Phạm Thị Cẩm L, Phạm Thị Nguyệt C và Nguyễn Văn Hiển đi bộ đến nhà của Đặng Đức Tr để giải quyết mâu thuẫn (Tr đánh H là con ruột của H), nhưng Tr không có ở nhà nên cả nhóm đi về.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn H cùng Nguyễn Văn Hiển, Phan Văn Nhứt và Nguyễn Hữu Được đi đến nhà của Hiền thuộc ấp Hòa Thịnh, xã Hòa Bình Thạnh, huyện Ch Thành. Trên đường đi, gặp Nguyễn Văn Ch (là anh của Tr) đang từ nhà mẹ ruột của Ch (bà Ngô Thị H) về nhà nên nhóm của H chặn đường Ch lại nói chuyện về sự việc Tr đánh H trước đó. Trong lúc nói chuyện, hai bên xảy ra cự cãi và đánh nhau. Lúc này, Ngô Văn Ng và Ngô Văn Tr (là con ruột của Ch) đi đến thấy Ch bị nhóm H đánh nên can ngăn, nhưng không được. Cả nhóm đánh nhau. Cùng lúc này, nghe tin Ch bị nhóm của H chặn đường đánh nên Đặng Đức Th C cây sừa bằng kim loại dài 0,6 mét; thanh sắt tròn, có hàn lưỡi dao dài 1,6 mét; Đặng Đức Tín C cây trúc dài 1,5 mét, có gắn chĩa ba và Ngô Phước Tình C ổ khóa vòng bằng kim loại, tự chạy đến nơi Ch và nhóm của H đang đánh nhau để hù dọa nhằm giải vây cho Ch nhưng không được hai bên tiếp tục đánh nhau. Trong lúc đánh nhau, Th bị một người bên nhóm của H C cây đánh trúng tay nên rút cây sừa xuống đất. Th giật được 01 cây dao dài khoảng 30cm từ một thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) nhóm của H và đâm trúng vào phần bụng của Được gây thương tích. Tiếp tục C dao chém trúng Phạm Thị Cẩm L 01 cái trúng cánh tay phải gây thương tích, những người còn lại không bị thương tích. Sau đó, Được và L được gia đình đưa đến Bệnh viện Đa khoa Tr tâm An Giang cấp cứu và điều trị.

*** Vật chứng thu giữ:** 01 con dao bằng kim loại màu trắng, cán bằng nhựa màu đen, dài 30cm; 01 thanh sắt tròn, có hàn lưỡi dao dài 1,6 mét và 01 cây sừa bằng kim loại dài 0,6 mét.

*** Căn cứ Kết luận Giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 420/24/KLTTCT-TTPY ngày 15/6/2024 của Tr tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh An Giang, kết luận:** Nguyễn Hữu Được, sinh năm 1982, nơi cư trú ấp Hòa Thịnh, xã Hòa Bình Thạnh, huyện Ch Thành, tỉnh An Giang.

1. Các kết quả chính:

Sẹo vùng ngực trái cạnh mũi kiếm xương ức, kích thước (05 x 0.2) cm, tỷ lệ là **01% (không một phần trăm)**. Gây thẩu ngực bụng:

- Đứt cơ thành ngực trái, đứt đôi sụn sườn số XI trái, đứt cơ liên sườn, đã khâu cơ. Tỷ lệ là **02% (không hai phần trăm)**.

- Thủng phúc mạc, thẩu gan trái hạ phân thùy II, đã phẫu thuật khâu C máu nhu mô gan và phúc mạc. Tỷ lệ là **31% (ba mươi một phần trăm)**.

- Sẹo mổ vùng thượng vị lệch trái, kích thước (06 x 0.4) cm, tỷ lệ là **02% (không hai phần trăm)**.

- 03 sẹo mổ nội soi:

+ Vết 01: vùng bụng phải, kích thước (01 x 0.1) cm. Tỷ lệ là **01 (không một phần trăm)**.

+ Vết 02: ngay rốn, kích thước (1.2 x 0.1) cm. Tỷ lệ là **01 (không một phần trăm)**.

+ Vết 03: vùng hông phải, kích thước (1.6 x 0.2) cm, trùng vết dẫn lưu. Tỷ lệ là **01 (không một phần trăm)**.

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần. Xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên của Nguyễn Hữu Được, áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư tại thời điểm giám định là: **36% (ba mươi sáu phần trăm)**.

- Kết luận khác: Thương tích trên do **vật sắc nhọn** gây nên (Bút lục số: 191 - 193).

** Căn cứ Kết luận Giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 421/24/KLTTCT-TTPY ngày 15/6/2024 của Tr tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh An Giang, kết luận:* Phạm Thị Cẩm L, sinh năm 2000, nơi cư trú ấp Hòa Thịnh, xã Hòa Bình Thạnh, huyện Ch Thành, tỉnh An Giang.

1. Các kết quả chính:

02 vết sẹo mặt ngoài 1/3 trên cánh tay phải, sẹo lồi, hồng, bờ sắc:

- Vết 01: kích thước (8.5 x 1.5) cm, là sẹo có kích thước lớn, tỷ lệ là **03% (không ba phần trăm)**.

- Vết 02: kích thước (1.5 x 0.3) cm, là sẹo có kích thước nhỏ tỷ lệ là **01% (không một phần trăm)**.

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần. Xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên của **Phạm Thị Cẩm L**, áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư tại thời điểm giám định là: **04% (không bốn phần trăm)**.

- Kết luận khác: Tất cả các thương tích trên do **vật sắc** gây nên (Bút lục số: 188 - 190).

** Căn cứ Kết luận Giám định số 1049/KL-KTHS ngày 31/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận:*

- Vết màu nâu dính trên lưỡi cây dao gửi giám định là máu người, do dấu vết ít không đủ điều kiện để giám định xác định nhóm máu.

- Máu của bị hại Phạm Thị Cẩm L, sinh năm 2000 thuộc nhóm máu O.

- Máu của bị hại Nguyễn Hữu Được, sinh năm 1982 thuộc nhóm máu O.

Kèm theo kết luận giám định: Biên bản giao nH lại đối tượng giám định.

Hoàn lại đối tượng giám định: Phần còn lại sau giám định của các mẫu vật (Bút lục số: 202 - 203).

Ngày 04/9/2024, **Đặng Đức Th** bị khởi tố để điều tra.

Lời khai bị hại Nguyễn Hữu Được; lời khai những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Thị Cẩm L, Phan Văn Nhứt, Ngô Văn Tr, Đặng Đức Tín, Nguyễn Văn Hiền, Ngô Văn Ng, Đặng Đức Tr, Nguyễn Văn H và Ngô Văn Ch; lời khai những người làm chứng Nguyễn Thị Kim Trang, Phạm Thị Ánh T, Nguyễn Hoàng Thanh H, Phạm Thị Nguyệt C, Phạm Thành L, Ngô Thị H, Phan Ngọc S cùng trình bày phù hợp như nội dung vụ án nêu trên. Được và L đã làm đơn bãi nại không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự và không yêu cầu bị can Th phải bồi thường về trách nhiệm dân sự (Bút lục số: 23 - 106; 262 - 275; 285 - 292).

Tại Cáo trạng số: 20/CT-VKSCT-HS ngày 02 tháng 4 năm 2025, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch Thành đã truy tố Đặng Đức Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra và phiên tòa bị cáo Đặng Đức Th khai n H hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án nêu trên.

Ngô Văn Tr; Nguyễn Văn Ch ; Đặng Đức Tr; Đặng Đức Tr: trình bày phù hợp quá trình điều tra và phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Những người làm chứng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra trình bày phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ Ng quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nH trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 09/09/2024.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy: hủy 01 con dao bằng kim loại màu trắng, cán bằng nhựa màu đen dài 30cm; 01 thanh sắt tròn trên đầu có hàn lưỡi dao dài 1,6m và 01 cây sũa bằng im loại dài 0,6m (đặc điểm theo Biên bản giao nH vật chứng ngày 14/4/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ch Thành).

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì khác, lời nói sau cùng xin Hội

đồng xét xử giảm NH hình phạt.

NH ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử NH định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến và khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa: bị hại; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không trở ngại đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Đặng Đức Th đã khai NH toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai NH tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và H quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 06/4/2024, tại ấp Hòa Thịnh, xã Hòa Bình Thạnh, huyện Ch Thành, An Giang. Giữa bị cáo với bị hại không có mâu thuẫn gì với nhau; Mục đích bị cáo đến địa điểm xảy ra sự việc do giữa anh ruột bị cáo là ông Nguyễn Văn Ch với nhóm của Nguyễn Văn H (nhóm H có bị hại Được và L) muốn can ngăn việc đánh nhau giữa các bên. Tuy nhiên, không can ngăn được giữa các bên; bị cáo Th thực hiện hành vi dùng 01 cây dao dài khoảng 30cm từ một thanh niên trong nhóm của H và đâm trúng vào phần bụng của bị hại Được gây thương tích là 36%. Tiếp tục chém trúng Phạm Thị Cẩm L 01 cái trúng cánh tay phải gây thương tích 01%. Bị cáo thực hiện hành vi có tính chất côn đồ.

Hành vi của bị cáo Đặng Đức Th đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 có khung hình phạt phạt tù từ 05 năm đến 10 năm (tội phạm rất nghiêm Tr)

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự và an toàn cho xã hội, làm quần chúng nhân dân lên án và bất bình. Do vậy cần xử lý thật nghiêm minh đối với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo trở

thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội và nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm Tr của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nH trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nH thấy: Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nH thức rõ hành vi làm tổn hại đến sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện và H quả xảy ra gây thương tích cho bị hại. Do đó, cần phải có hình phạt tương xứng với mức độ nghiêm Tr của tội phạm.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về các tình tiết giảm nH trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và thật sự ăn năn hối cải. Bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động, trình độ học vấn thấp nên nH thức pháp luật có phần hạn chế, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo phạm tội lần đầu. Quá trình điều tra bị hại Được đã làm đơn bãi nại không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự và không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự - đây là các tình tiết giảm nH trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS

Xét thấy: Giữa bị cáo với bị hại không có mâu thuẫn với nhau. Mục đích bị cáo đến địa điểm xảy ra sự việc để can ngăn; nhưng thể hiện tính chất côn đồ hung hăng xem thường pháp luật. Bị cáo dùng cây dao hung khí nguy hiểm đâm trúng vùng bụng của bị hại Được gây thương tích. Tiếp tục chém trúng L cánh tay phải gây thương tích. Chỉ vì việc nhỏ nhặt, lẽ ra phải kiềm chế bản thân tìm cách giải quyết hòa hòa hơn nhưng lại sử dụng hung khí nguy hiểm để giải quyết. Do đó, việc áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc là cần thiết nhằm giáo dục răn đe và phòng ngừa chung. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly khỏi xã hội một thời gian là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Đối với hành vi Đặng Đức Tr tự C thanh sắt tròn trên đầu có hàn lưỡi dao dài 1,6 mét. Đặng Đức Tín có hành vi tự ý C cây trúc dài 1,5 mét trên đầu có gắn chĩa ba và Ngô Phước Tình có hành vi tự ý C ổ khóa vòng bằng kim loại chạy đến nơi xảy ra vụ việc: ý chí và hành vi của Tr, Tín và Tình mục đích là để hù dọa, can ngăn. Không dùng các hung khí để gây thương tích cho ai; cũng không có sự bàn bạc, thống nhất hay tiếp nH ý chí từ trước với Th để đi gây thương tích cho Được hay nhóm của H, nên không xử lý hình sự đối với Tr, Tín và Tình là có căn cứ.

Nguyễn Văn Ch, Ngô Văn Tr và Ngô Văn Ng khi bị nhóm của H chặn đường đánh và tham gia đánh nhau với nhóm của H không mang theo hung khí. Đồng thời, cả ba cũng không bàn bạc, thống nhất hay tiếp nH ý chí từ trước với Tr, Th, Tín và Tình để đi gây thương tích cho Được hay nhóm của H nên không xử lý hình sự đối với Ch, Tr và Ng là có căn cứ.

[6] Đặng Đức Th có hành vi dùng dao chém gây thương tích cho Phạm Thị Cẩm L với tỉ lệ thương tích 04%. Quá trình điều tra L làm đơn bãi nại không

yêu cầu xử lý hành vi của Th.HĐXX xét thấy yêu cầu của L là tự nguyện, nên không xử lý hình sự về hành vi đối với Th này là có căn cứ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Hữu Được không yêu cầu về bồi thường thiệt hại. HĐXX không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nH.

[9] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Đức Th phạm tội “Cố ý gây thương tích”

1. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Đặng Đức Th 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09/9/2024.

Căn cứ các Điều 46; 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại màu trắng, cán bằng nhựa màu đen dài 30cm; 01 thanh sắt tròn trên đầu có hàn lưỡi dao dài 1,6m và 01 cây sũa bằng kim loại dài 0,6m. (đặc điểm theo Biên bản giao nH vật chứng ngày 14/4/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ch Thành).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đặng Đức Th phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 29/4/2025). Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nH được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nH:

- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch Thành;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV-THA – TAND tỉnh An Giang;
- CQ CSĐT Công an tỉnh An Giang;
- Chi cục THA.DS huyện Ch Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thùy Trang